

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình

+ *Bị đơn*: Anh Trịnh Xuân B, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 và khoản 1 Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Trịnh Xuân B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Lê Thị H và anh Trịnh Xuân B thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Anh Trịnh Xuân B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung là Trịnh Trọng N, sinh ngày 31/10/2010. Anh Trịnh Xuân B chưa yêu cầu chị Lê Thị H việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Cháu Trịnh Trọng Đ, sinh ngày 26/02/2003 đã thành niên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không phải cấp dưỡng.

Chị Lê Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị H và anh Trịnh Xuân B tự thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận:

Anh Trịnh Xuân B được quyền sở hữu và sử dụng tài sản gồm:

+ Được quyền sử dụng thửa đất 00, tờ bản đồ 00, diện tích 192m² trong đó 100m² đất ở tại nông thôn và 92m² đất trồng cây hàng năm khác tại xóm T, xã Q (Nay là khu T, thị trấn M), huyện T, tỉnh Hòa Bình, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hòa Bình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 17/3/2008 mang tên Trịnh Xuân B và Lê Thị H và được sở hữu 01 ngôi nhà ba tầng có diện tích 185m² xây trên diện tích quyền sử dụng đất nêu trên.

+ Được quyền sử dụng thửa đất 55, tờ bản đồ 19, diện tích 1.121,3m² trong đó 200m² đất ở và 921,3m² đất trồng cây lâu năm tại phố L (Nay là Xóm T), xã P, huyện T, tỉnh Hòa Bình, đất đã được Ủy ban nhân dân huyện T cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 03/8/2011 mang tên Trịnh Xuân B.

+ Được quyền sở hữu 01 xe ô tô con nhãn hiệu HYUNDAI ELANTRA, màu đỏ, biển kiểm soát 28A-045.XX, đăng ký xe mang tên Lê Thị H.

+ Được quyền sở hữu 01 xe ô tô tải nhãn hiệu HYUNDAI, màu xanh, biển kiểm soát 28C-057.YY đăng ký xe mang tên Trịnh Xuân B.

2.4. Về nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Trịnh Xuân B phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lê Thị H tự nguyện chịu phần án phí ly hôn cho anh Trịnh Xuân B. Chị Lê Thị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0002629 ngày 02/8/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, đối trừ chị Lê Thị H được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- UBND thị trấn Mãn Đức (Nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh